

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HNGĐ-ST
Ngày 15-12-2017
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thành Tựu.

Ông Huỳnh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Kim Hằng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Phạm Thúy Trang – Kiểm Sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 360/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Kim Thị Srây V**; Cư trú: đường T, khóm B, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông **Đặng Văn S**, Cư trú: đường C, khóm E, phường Q, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 02/10/2017 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Kim Thị Srây V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thị Srây V và ông Đặng Văn S chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ngày 13/6/2009. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống với nhau được

một năm. Trong thời gian chung sống, giữa ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông S không lo làm ăn mà thường xuyên ăn nhậu, mỗi khi nhậu xong là ông S đập phá nhà cửa, kiếm chuyện sỉ nhục anh em của bà V. Ông bà đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2010 cho đến nay.

Nay bà Kim Thị Srây V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với ông Đặng Văn S.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt đề ngày 07/12/2017, bị đơn ông Đặng Văn S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Văn S đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Kim Thị Srây V.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Kim Thị Srây V được ly hôn với ông Đặng Văn S; Về con chung, tài sản chung và nợ chung, bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Tại phiên tòa hôm nay bị đơn là ông Đặng Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ nhất nhưng vắng mặt có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào [khoản 1 Điều 227](#), [khoản 1 Điều 228](#) của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] **Về nội dung:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thị Srây V và ông Đặng Văn S chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ngày 13/6/2009 nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, theo bà V trình bày giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nguyên nhân do ông S không lo làm ăn mà thường xuyên ăn nhậu, mỗi khi nhậu xong là ông S đập phá nhà cửa, kiếm chuyện sỉ nhục anh em của bà V. Ông bà đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2010 cho đến nay. Mặc dù Tòa án ra thông báo về phiên hòa giải cho vợ chồng trở về đoàn tụ hai lần nhưng ông S vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Tại phiên Tòa hôm nay bà V vẫn cương quyết xin ly hôn với ông Đặng Văn S. Hội đồng xét xử xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa bà V và ông S đã đến mức trầm trọng, ông bà đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2010 cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà V cho bà được ly hôn với ông Đặng Văn S.

Về con chung: Bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Kim Thị Srây V phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, [khoản 1 Điều 227](#), [khoản 1 Điều 228](#) của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thị Srây V được ly hôn ông Đặng Văn S.
2. Về con chung: Bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.
3. Về tài sản chung: Bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về nợ chung: Bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết,

do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Kim Thị Srây V phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà V đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0008446 ngày 09/10/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố S. Bà Kim Thị Srây V đã nộp xong.

Bà Kim Thị Srây V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ông Đặng Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương S;
- VKSND - TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thúy Uyên